

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:57/2020/HS-PT

Ngày: 04/9/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Các thẩm phán: Ông Đinh Xuân Tuấn.

Ông Nguyễn Hữu Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm Cg khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số:97/2020/HSPT ngày 24 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Đỗ Chí Ngh do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2020/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Đỗ Chí Ngh (tức Đỗ Đình Ngh), sinh năm 1979; ĐKKHKT: Thôn YV, xã HT, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Đỗ Đình C (đã chết) và bà Chu Thị T, sinh năm 1946; có vợ là Lê Thị Th1, sinh năm 1981 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 45/QĐ-XPHC ngày 28/3/2016, Cg an huyện YP xử phạt vi phạm hành Ch về hành vi “Gây rối trật tự Cg cộng” và “có ý làm hư hỏng tài sản”- phạt tiền 3.700.000 đồng, chưa nộp tiền; tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2019; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Cg an tỉnh bắc Ninh; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:**

1. Ông Phạm Tiến Q-Luật sư thuộc Cg ty luật TNHH QN, Đoàn luật sư tỉnh

Bắc Ninh; có mặt.

2. Ông Hà Trọng Đ và bà Lưu Thị Kiều Tr- luật sư thuộc Cg ty luật Hợp danh The Light, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; vắng mặt; do bị cáo Ngh từ chối Luật sư Đ và Luật sư Tr tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng được triệu tập tham gia phiên tòa:

* *Bị hại*: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1981 và chị Nguyễn Thị Oanh, sinh năm 1983 (vợ anh Th); trú tại: Thôn YV, xã HT, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh; đều có mặt.

* *Người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan*:

1. Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1981; trú tại: Thôn NT, xã ĐL, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

2. Anh Đỗ Quốc Ch, sinh năm 1973 (anh bị cáo Ngh); trú tại: Thôn YV, xã HT, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

* *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn Cg, sinh năm 1987; trú tại: Thôn LP, xã Việt L, huyện SS, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h30' ngày 13/10/2019, Cg an huyện YP nhận được tin báo của Cg an xã HT về việc Đỗ Chí Ngh (tức Đỗ Đình Ngh) có hành vi đập phá nhà của vợ chồng anh Nguyễn Văn Th, chị Nguyễn Thị Oanh ở cùng thôn. Cg an huyện YP phối hợp với Ch quyền xã HòaTiến và Viện kiểm sát nhân dân huyện YP có mặt tại hiện trường kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Đỗ Chí Ngh cùng Hoàng Văn L và Nguyễn Văn Cg đang có hành vi đập phá ngôi nhà do vợ chồng anh Th, chị Oanh xây dựng, Cg an huyện YP đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đỗ Chí Ngh, thu giữ:

+ 01 xà beng cũ dài 1m43, 1 đầu vít 2 cạnh, 1 đầu nhọn, chu vi 03cm.

+ 01 búa đinh cũ chuôi gỗ dài 33cm, phần kim loại dài 12,5cm, rộng 03cm, dày 03cm.

+ 01 máy khoan phá bê tông màu đỏ hiệu HCC vẫn hoạt động.

+ Thu của Ngh: Số tiền 1.990.000đ; 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng; 01 chùm chìa khóa gồm 02 chìa Việt Tiệp; 01 tô vít (01 đầu 4 cạnh, 01 đầu 2 cạnh)

Cg an huyện YP đã tiến hành khám nghiệm hiện trường để xác định thiệt hại. Quá trình khám nghiệm đã thu giữ:

+ 01 máy khoan bê tông.

+ 01 đoạn dây điện màu vàng; 01 ổ điện màu cam.

Sau khi khám nghiệm, Cơ quan CSĐT Cg an huyện YP đã tiến hành niêm phong ngôi nhà trên. Ngày 04/11/2019, Cơ quan cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong và giao cho thành viên Hội đồng định giá huyện YP để kiểm kê, xác định tài sản bị thiệt hại, sau đó bàn giao cho Cg an xã HT để quản lý.

Quá trình điều tra, nội dung vụ án được làm rõ như sau:

Năm 2002, gia đình ông Nguyễn Văn Phi, sinh năm 1953 là bố anh Th và gia đình Đỗ Chí Ngh đều được tiêu chuẩn mua đất giãn dân tại thôn YV. Gia đình Ngh được mua lô số 19, gia đình anh Th được mua lô số 03 (02 lô đất này ở cạnh và quay lưng vào nhau). Ngày 25/12/2002, gia đình ông Phi đóng tiền và được giao lô đất số 03 (theo biên bản giao đất ngày 28/01/2003). Gia đình Ngh không đủ tiền đóng nên chưa nộp tiền. Sau đó, ông Trần Năng Bốn, sinh năm 1960 ở cùng thôn đến nhà Ngh thoả thuận miệng với mẹ Ngh là bà Chu Thị Tuệ, sinh năm 1946 nhượng cho ông Bốn mua lô đất số 19 theo tiêu chuẩn của gia đình bà Tuệ, năm sau ông Bốn được tiêu chuẩn mua đất sẽ trả tiêu chuẩn đó cho bà Tuệ, bà Tuệ đồng ý. Ông Bốn đã nhờ ông Nguyễn Văn Huệ (em rể ông Bốn) nộp số tiền 15.000.000đ cho ông Nguyễn Sỹ Nhu là kế toán thôn để mua lô đất số 19. Tuy nhiên, do lô đất mua theo tiêu chuẩn của gia đình Ngh nên phiếu thu vẫn ghi tên người nộp tiền là Ngh và giao đất cho Ngh theo biên bản giao đất ngày 28/01/2003 với tứ cận: Phía Đông 12,5m giáp hộ ông Nguyễn Văn Khải, phía Tây 12,5m giáp hộ ông Trần Văn Tu, phía Nam 13m cách tim đường 5m, phía Bắc 13m giáp khu canh tác của Nguyễn Văn Th.

Tháng 11/2003, vợ chồng ông Trần Năng Bốn, bà Nguyễn Thị Thuật ký giao kèo đổi lô đất số 19 mua được lấy lô số 03 của ông Nguyễn Văn Phi và bà Nguyễn Thị Huệ (bố mẹ anh Th). Năm 2004, vợ chồng ông Phi, bà Huệ xây một ngôi nhà cấp 4 trên lô đất số 19 và cho vợ chồng anh Th ra ở riêng tại đây, còn gia đình ông Bốn cũng xây móng nhà trên lô đất số 03. Khi gia đình ông Bốn đang xây móng nhà thì Ngh về địa phương và có đơn gửi đến UBND xã Hoà Tiến yêu cầu được mua đất theo tiêu chuẩn của gia đình Ngh. UBND xã HT đã có biên bản làm việc yêu cầu ông Bốn phải phá dỡ móng nhà đang xây, trả lại nguyên hiện trạng giao cho địa phương quản lý để giao cho gia đình Ngh. Còn gia đình Ngh phải nộp số tiền 17.000.000đ mua đất cho địa phương để trả lại cho ông Bốn (gồm 15.000.000đ ông Bốn nộp tiền mua đất và tiền lãi theo lãi suất ngân hàng). Sau đó, Ngh đã nộp tiền cho Ch quyền thôn để trả cho ông Bốn. Ngày 04/01/2004, UBND xã Hoà Tiến đã lập biên bản giao đất nhưng không ghi rõ lô nào, diện tích 162,5m² có tứ cận: Phía Đông 13m giáp ông Đào

Văn Bình, phía Tây 13m giáp ông Nguyễn Văn Cương, phía Nam 12,5m giáp ông Nguyễn Văn Th, phía Bắc 12,5m giáp tim đường tiểu ngõ 2,5m (đây Ch là lô đất số 03). Sau khi được cấp đất thì bố mẹ Ngh là ông Cồn, bà Tuệ đã thuê người đổ đất, xây tường rào bao quanh và trồng rau trên lô đất số 03 mà không có tranh chấp gì đối với lô đất số 19 mà gia đình anh Th đang sử dụng.

Năm 2004, hộ Đỗ Đình Ngh được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 19 và hộ anh Nguyễn Văn Th được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số thửa số 03 (theo danh sách gấp phiếu ban đầu chứ không theo hiện trạng sử dụng đất). Năm 2009, vợ chồng anh Th, chị Oanh xây 01 ngôi nhà 02 tầng trên thửa đất số 19 và sử dụng mà không có tranh chấp gì. Ngày 17/12/2014, Ngh phát hiện thửa đất Ngh đang sử dụng không đúng với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp nên đã xảy ra tranh chấp với anh Th đã xây nhà và đang sử dụng.

Ngày 26/12/2015, Ngh thuê một đoàn xe thương binh đến chặn nhà anh Th. Ngày 24/02/2016, Ngh cho người đến dọn đồ đạc của gia đình anh Th mang ra ngoài. Ngày 17/3/2016 Ngh cùng vợ là Lê Thị Th, mẹ Ngh là Chu Thị Tuệ đến nhà anh Th. Ngh dùng búa đập phá cổng nhà anh Th làm hỏng khoá và bung cánh cửa. Ngh mang 2 bao củi gỗ vào nhà anh Th đốt giữa sân nhà anh Th làm nhiều người dân trong làng tụ tập đến xem gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Ngày 28/9/2019 Ngh thuê anh L về phá nhà của anh Th nhưng do không có điện nên không phá được. Sau đó, Ngh cùng anh L tháo rời phần cửa tum, cửa lách tầng một và di chuyển ra ngoài lán. Ngày 05/10/2019, Ngh tiếp tục đến nhà anh Th di chuyển một số tấm gỗ của Ngh ra khỏi nhà.

Tối ngày 12/10/2019, Ngh gọi điện thoại cho anh L, thuê anh L sáng ngày 13/10/2019 đến phá dỡ nhà anh Th xây trên lô đất số 19 ở thôn YV cho Ngh và đề nghị anh L gọi thêm một người nữa cùng làm. Anh L đồng ý. Sau đó, anh L gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn Cg bảo anh Cg đi làm cùng anh L, anh Cg đồng ý. Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 13/10/2019, anh L mang theo 02 khoan phá bê tông đến gặp anh Cg ở gầm cầu Chui thuộc xã HT, sau đó cả hai cùng đi đến nhà anh Th. Khi đến thì anh L và anh Cg thấy Ngh đang dùng dây điện từ nhà hàng xóm vào nhà anh Th. Sau đó, Ngh mở cổng cho anh Cg và anh L vào rồi lại khóa cổng lại. Tại tầng 1 nhà anh Th, Ngh thỏa thuận với anh L phá dỡ ngôi nhà của anh Th với tiền Cg là 300.000đ/01 ngày. Ngh cùng anh L và anh Cg lên sân thượng tầng hai nhà của anh Th. Ngh chỉ đạo phá phần tum trước. Anh L và Cg thay nhau dùng máy đục bê tông phá tum và cho gạch rơi xuống cầu thang lên xuống cầu thang làm lan can bằng inox và một số mặt bậc cầu thang bằng ganito bị hỏng. Phá xong tum thì Ngh chỉ đạo phá phần tường bao trần. Anh L

và anh Cg đã phá được 03 bức tường bao trần gồm các bức tường phía Bắc, phía Tây và phía Nam. Khi phá tường bao trần thì Ngh cho gạch rơi xuống mái proximãng làm hư hỏng mái. Anh L và anh Cg phá nhà anh Th theo chỉ đạo của Ngh vì nghĩ đó là nhà của Ngh, không biết đó là nhà của anh Th. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày thì Cg an huyện YP đến phá khóa cửa, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 106/KL-ĐG ngày 25/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện YP kết luận: “Giá trị thiệt hại của các bộ phận bị mất và hư hỏng của ngôi nhà 2 tầng nêu trên tại thời điểm xảy ra vụ việc là: $51.689.055đ - 51.689.055đ \times 4\% \times 9,75\% = 31.530.324đ$, làm tròn = 31.530.000đ.

Trong đó giá trị phần thiệt hại của các cửa bị mất và hư hỏng của ngôi nhà 2 tầng nêu trên tại thời điểm xảy ra vụ việc là: $2.527.608đ - 2.527.608đ \times 4\% \times 9,75 = 1.541.840đ$, làm tròn = 1.542.000đ”.

Quá trình điều tra xác định các cửa bị vỡ và bị hư hỏng là vết cũ, không làm rõ được do ai làm hư hỏng và hư hỏng từ bao giờ nên không có đủ căn cứ kết luận do Đỗ Chí Ngh gây ra ngày 13/10/2019. Vì vậy, giá trị tài sản bị thiệt hại do Ngh gây ra ngày 13/10/2019 là: $31.530.000đ - 1.542.000đ = 29.988.000đ$.

Ngày 18/10/2019, anh Th đã nộp cho Cơ quan điều tra 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại Sam Sung J3 Pro màu trắng và 01 điện thoại Appo màu đỏ của anh Th có chứa 08 đoạn video ghi lại hình ảnh của Ngh phá nhà của anh Th vào các ngày 28/9, 05/10 và 13/10/2019.

Cơ quan điều tra đã phát các đoạn camera trong máy điện thoại của anh Th cho Ch quyền thôn YV và xã HT cùng Cg an xã HT xem và xác nhận: Nguyễn Văn L, Đỗ Chí Ngh, Lê Thị Th (vợ Ngh) và Đỗ Chí Dũng (con Ngh) có mặt tại nhà anh Th vào ngày 28/9 và có hành vi di chuyển đồ đạc ra khỏi vị trí ban đầu. Ngh đi xe máy đi ra ngoài và sau đó mang về nhà anh Th 01 xà beng bằng kim loại; Ngày 05/10/2019, Ngh và Nguyễn Văn Chinh, sinh năm 1990 có hành vi khuân một số tấm gỗ trong nhà anh Th ra xe ba gác và chở đi; Ngày 13/10/2019, Ngh, anh Dũng, anh Chinh, anh L, anh Cg có mặt tại nhà anh Th. Ngh mở khóa cổng cho anh Cg vào nhà. Ngh cầm 01 cuộn dây điện màu vàng kéo đến trước cửa nhà anh Th, Chinh kê thang lên mái tôn trước cửa nhà anh Th, Chinh và Dũng giữ thang cho Ngh trèo lên kéo dây điện màu vàng lên tầng hai. Chinh đứng dưới đường nén đoạn dây thừng lên tầng hai cho L. Sau đó, Ngh đứng chỉ đạo L và Cg dùng máy khoan bê tông thay nhau phá tường nhà anh Th gồm lan can và tường bao tầng hai, cho gạch rơi xuống mái proximãng làm vỡ mái. Sau đó phá đến tường tum cho gạch rơi xuống cầu thang và bên trong nhà

anh Th. Cơ quan CSĐT đã tiến hành thu giữ và niêm phong 02 chiếc điện thoại trên.

Ngày 12/12/2019, Cơ quan CSĐT Cg an huyện YP đã ra Quyết định số 299 trưng cầu Phòng kỹ thuật Hình sự - Cg an tỉnh Bắc Ninh giám định 08 đoạn vi deo trong 2 điện thoại do anh Th giao nộp có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung không.

Tại Bản Kết luận giám định số: 06 ngày 09/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Cg an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“- 8 đoạn video không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

- Video trong điện thoại Sam Sung bị tạm dừng tại thời điểm 1 phút 02 giây và 22 phút 14 giây.

- Video 20191005094443.mp4 trích xuất trên điện thoại Oppo bị tạm dừng quay tại thời điểm 2 phút 45 giây.

- Kèm theo kết luận 01 USB Kingston màu đen chứa 8 vi deo được trích xuất từ mẫu vật gửi giám định được niêm phong”.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Đỗ Chí Ngh không thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung như trên, Bản án số:44/2020/HSST ngày 22/5/2020 đã xét xử và tuyên bố bị cáo Đỗ Chí Ngh (tức Đỗ Đình Ngh) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Đỗ Chí Ngh (tức Đỗ Đình Ngh) 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Đỗ Chí Ngh (tức Đỗ Đình Ngh) phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn Th, chị Nguyễn Thị Oanh 29.988.000đ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/5/2020, bị cáo Đỗ Chí Ngh có đơn kháng cáo kêu oan. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo trình bày thừa đất số 19 bị cáo đã được nhà nước giao vì vậy bị cáo có quyền sử dụng. Ngày 13/10/2019, bị cáo có thuê anh L và anh Cg dùng khoan bê tông để phá một số phần mái hư hỏng để an toàn cho gia đình bị cáo. Nhà này là của vợ chồng anh Th nhưng làm trên đất của bị cáo nên bị cáo có quyền phá dỡ để thực hiện quyền sử dụng đất của mình, đề nghị HĐXX xem xét bị cáo bị oan. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo mới biết anh Ch (anh trai) bị cáo nộp tiền bồi thường theo Bản án sơ

thâm thay cho bị cáo. Bị cáo không tác động cũng như không đồng ý với việc anh Ch (anh bị cáo) nộp tiền bồi thường thay cho bị cáo vì bị cáo không phạm tội, đề nghị trả lại tiền cho anh Ch.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh Ch (anh trai bị cáo) có xuất trình cho HĐXX bố bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, Huy hiệu 40 năm tuổi đảng và anh đã tự nguyện nộp bồi thường thay cho bị cáo 29.988.000 đồng tại Chi cục THADS huyện YP. Tuy nhiên do tại phiên tòa, Ngh không đồng ý với việc anh nộp tiền bồi thường thay, vì vậy anh đề nghị được nhận lại số tiền này.

Anh Th và chị Oanh trình bày: Lô đất số 19 vợ chồng anh đang ở và làm nhà trên đó là do bố mẹ anh cho vợ chồng từ năm 2004. Năm 2009 vợ chồng anh làm lại nhà 02 tầng và lán không tranh chấp với ai. Tuy nhiên từ năm 2016 Ngh đến tranh chấp, phá đồ đạc, tài sản của gia đình anh. Đến ngày 13/10/2019, Ngh thuê người đến phá nhà, nên anh đã báo Ch quyền giải quyết. Đề nghị HĐXX xử lý theo pháp luật để gia đình anh ổn định chỗ ăn ở.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền Cg tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm: Căn cứ vào chứng cứ có trong hồ sơ, có căn cứ kết luận bị cáo Ngh phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Bản án sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội, không oan. Vì vậy đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo Ngh không đồng ý với ý kiến của đại diện VKS.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Bị cáo Ngh là người có quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 19 nhưng đã bị vợ chồng anh Th làm nhà trên đất chiếm đoạt. Anh Ngh đã nhiều lần thông báo cho gia đình anh Th yêu cầu ra khỏi thửa đất nhưng anh Th không thực hiện. Đến nay gia đình anh Th chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với tài sản trên thửa đất số 19 vì vậy là không hợp pháp. Ngoài ra CQĐT cấp sơ thẩm còn vi phạm về khởi tố bắt tạm giam bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Ngh không phạm tội và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa. Bị cáo Ngh nhất trí với bào chữa của Luật sư.

Đối đáp lại, VKS khẳng định căn cứ vào chứng cứ, ngôi nhà và tài sản trên thửa đất số 19 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của vợ chồng anh Th. Ngày 13/10/2019 bị cáo đã thuê người đập phá làm hư hỏng trị giá trên 29 triệu đồng, do vậy bị cáo đã phạm tội như Bản án sơ thẩm đã quy kết là đúng pháp luật. Việc Ch quyền cấp Giấy CNQSDĐ lô số 19 cho Ngh và lô số 3 cho vợ chồng anh Th mà không căn cứ vào hiện trạng sử dụng đất là do nhầm lẫn, nếu các bên có tranh chấp phải yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Đối với việc

CQĐT cấp sơ thẩm bắt tạm giam bị cáo là đúng quy định, không vi phạm. Vì vậy VKS giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Chí Ngh vẫn không thừa nhận hành vi phạm tội, tuy nhiên căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá tài sản, Kết luận giám định các đoạn video do anh Th cung cấp, lời khai của bị hại, những người làm chứng, các tài liệu về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hai thửa đất số 03 và số 19 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù ngày 13/01/2014, UBND huyện YP đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Giấy CNQSDĐ) thửa số 19 cho Đỗ Đình Ngh, tuy nhiên việc cấp giấy CNQSDĐ này là không đúng với hiện trạng sử dụng đất. Gia đình anh Th đã sử dụng thửa đất số 19 từ năm 2003, cuối năm 2003 bố mẹ anh Th đã xây một ngôi nhà cấp 4 trên thửa đất số 19 và cho vợ chồng anh Th ra ở từ năm 2004. Năm 2009 vợ chồng anh Th đã phá nhà cấp 4, xây nhà hai tầng và sinh sống ổn định đến năm 2015 mà không có tranh chấp. Còn gia đình Ngh đã sử dụng thửa số 03, xây tường bao và trồng rau trên thửa đất này. Biên bản giao đất ngày 04/01/2004 có các cạnh tứ cận được Đỗ Đình Ngh ký nhận (BL 268 – tập 2) đã thể hiện rõ gia đình Ngh được giao thửa số 03 chứ không phải thửa số 19. Thực tế gia đình Ngh đã xây tường bao và trồng rau trên thửa đất này từ khi được giao nhận đất. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngh cũng thừa nhận ngôi nhà, tài sản trên thửa đất số 19 là của vợ chồng anh Th xây dựng lên. Xét thấy ngôi nhà 2 tầng và tài sản trên thửa đất là thuộc quyền sở hữu hợp pháp của vợ chồng anh Th, nếu bị cáo Ngh có tranh chấp với vợ chồng anh Th về quyền sử dụng đất lô số 19 thì bị cáo phải yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết, không được tự ý phá dỡ, làm hư hỏng tài sản của vợ chồng anh Th. Hành vi đó là vi phạm pháp luật, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Theo định giá tổng giá trị tài sản của vợ chồng anh Th bị Ngh làm hư hỏng là 29.988.000 đồng. Do đó, Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Đỗ Chí Ngh phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Tại phiên tòa phúc thẩm, Luật sư bào chữa và bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo không phạm tội là không có căn cứ chấp nhận. Vì vậy cần bác kháng cáo kêu oan của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Đỗ Quốc Ch (anh bị cáo) có xuất trình Huân chương kháng chiến của ông Đỗ Đình Cồn (bố bị cáo) và Biên lai nộp tiền bồi thường 29.988.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện YP bồi thường thay cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo Ngh kêu oan và không đồng ý để anh Ch nộp bồi thường thay, anh Ch cũng đề nghị nhận lại số tiền này, vì vậy cần trả lại cho anh Ch số tiền 29.988.000đ.

[3]. Đối với việc UBND huyện YP, tỉnh Bắc Ninh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng hiện trạng sử dụng đất của hộ gia đình anh Nguyễn Văn Th và hộ gia đình Đỗ Chí Ngh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã có văn bản Kiến nghị số: 426/KN-VKS ngày 22 tháng 11 năm 2017, vì vậy HĐXX không xem xét.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Chí Ngh (tức Đỗ Đình Ngh) và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Đỗ Chí Ngh (tức Đỗ Đình Ngh) 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2019.

- Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Đỗ Chí Ngh (tức Đỗ Đình Ngh) phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Nguyễn Văn Th, chị Nguyễn Thị Oanh 29.988.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Trả lại anh Đỗ Quốc Ch 29.988.000 đồng theo Biên lai thu tiền số: AA/2014/0007191 ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bị cáo Ngh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TAND tối cao; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CSĐT, VKS, TAND huyện YP;
- Trại tạm giam; PC 10 Cg an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo; người TGT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Thị Lượng